

Số: 45/2019/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế dự toán xây dựng công trình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 1437/SXD-QLHD&GĐXD ngày 25/6/2019 và Văn bản số 1851/SXD-QLHD&GĐXD ngày 21/8/2019; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 355/BC-STP ngày 10/7/2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2019.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PVP;
- Cổng TT điện tử Chính phủ;
- Trung tâm TT-CB-TH;
- Lưu: VT, XD<sub>1</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Tiên Hưng**

**QUY ĐỊNH****Phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán  
xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước các cấp về việc thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Chương II****THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN, THIẾT KẾ CƠ SỞ VÀ THIẾT  
KẾ, DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH****Điều 3. Đối với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành**

Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 42/2017/NĐ-CP), trừ các công trình quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này. Cụ thể như sau:

**1. Sở Xây dựng**

a) Thẩm định các công trình dân dụng; công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình công nghiệp nhẹ; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và quốc lộ qua đô thị).

b) Hướng dẫn, kiểm tra, cập nhật thông tin và tổng hợp báo cáo về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

## 2. Sở Giao thông vận tải

Thẩm định các công trình giao thông, trừ các công trình do Sở Xây dựng thẩm định quy định tại khoản 1 điều này.

## 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thẩm định các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

## 4. Sở Công Thương

Thẩm định các công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành, trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng thẩm định quy định tại khoản 1 điều này.

### **Điều 4. Đối với Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh**

Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán thuộc thẩm quyền của Sở quản lý xây dựng chuyên ngành đối với các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quyết định đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, bao gồm:

1. Chủ trì thẩm định dự án, thiết kế cơ sở các dự án nhóm B, dự án nhóm C không phân biệt nguồn vốn.

2. Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng theo các nội dung quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 24, Điều 25 và Điều 26 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 42/2017/NĐ-CP.

3. Quá trình thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, những nội dung có liên quan đến chức năng quản lý của các cơ quan khác thì phải lấy ý kiến về nội dung này.

### **Điều 5. Đối với UBND các huyện, thành phố, thị xã**

Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án do UBND các huyện, thành phố, thị xã và UBND các phường, xã trực thuộc quản lý quyết định đầu tư, bao gồm:

1. Phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Tĩnh:

a) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 10 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư xây dựng công trình từ cấp III trở xuống đối với loại công trình quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 và công trình cấp IV đối với loại công trình quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 1,0 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư công trình cấp IV, đối với loại công trình quy định tại Khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 10kV, 22kV).

2. Phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã Hồng Lĩnh và UBND thị xã Kỳ Anh:

a) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 7,0 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư xây dựng công trình từ cấp III trở xuống đối với loại công trình quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 và công trình cấp IV đối với loại công trình quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 1,0 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư công trình cấp IV, đối với loại công trình quy định tại Khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 10kV, 22kV).

3. Phòng chuyên môn thuộc UBND các huyện:

a) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 5,0 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư xây dựng công trình từ cấp III trở xuống đối với loại công trình quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 và công trình cấp IV đối với loại công trình quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Thẩm định các công trình xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 1,0 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) của dự án đầu tư công trình cấp IV đối với loại công trình quy định tại Khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 10kV, 22kV).

**Điều 6. Thẩm quyền thẩm định điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế cơ sở và điều chỉnh thiết kế, dự toán**

Trường hợp điều chỉnh dự án, thiết kế cơ sở và điều chỉnh thiết kế, dự toán thì cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định điều chỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế và dự toán theo Quy định này.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Xử lý chuyển tiếp**

Các dự án đầu tư, thiết kế, dự toán xây dựng đã được thẩm định, phê duyệt trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải thẩm định, phê duyệt lại; các công việc tiếp theo thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng, các văn bản hướng dẫn có liên quan và Quy định này.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định dự án là cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc người quyết định đầu tư thì cơ quan này có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt dự án; các trường hợp còn lại do người quyết định đầu tư xem xét, giao cơ quan chuyên môn trực thuộc tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt.

2. Trong quá trình thẩm định, đối với những công trình có kỹ thuật phức tạp hoặc Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã không đủ điều kiện để thực hiện công tác thẩm định, thì yêu cầu chủ đầu tư trình hồ sơ thẩm định tại các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

3. Các cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm tổ chức niêm yết công khai và công bố thủ tục hành chính về quy trình thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo chuyên ngành quản lý theo đúng quy định hiện hành.

4. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo định kỳ theo Quý về công tác thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình gửi về Sở Xây dựng trong 05 ngày đầu tiên của Quý tiếp theo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng. Mẫu số 01 tại Phụ lục số 2, Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016.

5. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện việc phổ biến pháp luật về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình; tổ chức các đợt kiểm tra việc tuân thủ quy định trong quản lý nhà nước về công tác thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng công trình theo định kỳ và đột xuất đối với phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh. Đồng thời công bố công khai danh sách những người tổ chức và cá nhân vi phạm về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn.

6. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thẩm định của các phòng chuyên môn trực thuộc quản lý đối với các dự án, công trình được phân cấp thẩm định theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

7. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Tiến Hưng**